TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 114/2022/HS-ST
Ngày 27 - 10 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phương Văn Tư và ông Hoàng Văn Dự.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 109/2022/TLST - HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2022/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đàm Đình M; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 02 tháng 02 năm 1995 tại huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm Q, xã Trung Phúc, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Đàm Đình N (đã chết) và bà Đàm Thị X (sinh năm 1966); Vợ: Dương Thị Ph (sinh năm 1998); Hiện làm công nhân ở tỉnh Thái Nguyên và 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 18/12/2018 bị Công an thành phố Cao Bằng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

2. Chung Văn Ch; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 09 tháng 10 năm 1988 tại huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm T, xã Trung Phúc, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Chung Văn C, sinh năm 1962 và bà Đàm Thị Ng (sinh năm 1964); Vợ: Đinh Thị L, (sinh năm 1989 (đã ly hôn) và 01 con, Chung Minh Ng, sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không;

Chức vụ chính quyền, đoàn thể, đảng phái: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 68 ngày 27/7/2022 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Trùng Khánh.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

- *Bị hại:*

+ Công ty khoáng sản và thương mại T. Địa chỉ: xóm S, xã Quang Trung, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Bùi Tiến Ê, sinh năm: 1950 - Giám đốc Công ty khoáng sản và thương mại T.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1966 - Phó Giám đốc Công ty khoáng sản và thương mại T.

Trú tại: xóm xx, xã Nam Phong, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

+ Đàm Đình S, sinh năm 1975; trú tại xóm Q, xã Trung Phúc, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt có lý do)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Mông Thị Th, sinh năm: 1984; trú tại xóm S, xã Quang Trung, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; (Vắng mặt có lý do)

+ Đàm Thị Ng, sinh năm: 1965; trú tại xóm T, xã Trung Phúc, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; (Có mặt)

+ Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1979; trú tại P, xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đàm Đình M, sinh năm 1995, trú tại xóm Q, xã Trung Phúc, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng và Chung Văn Ch, sinh năm 1988, trú tại xóm T, xã Trung Phúc, huyện Trùng Khánh đều là đối tượng nghiện ma túy. Biết mỏ quặng của Công ty khoáng sản và thương mại T ở xóm S, xã Quang Trung, huyện Trùng Khánh có các củ bơm bằng kim loại, không có người trông coi. Khoảng 12 giờ ngày 17/5/2022, M đi bộ đến nhà Ch rủ Ch đến mỏ quặng trộm cắp tài sản. Ch đồng ý. Cả hai chuẩn bị cờ lê, kìm, đục. Sau đó, Ch điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11F4-2453 chở M cùng đến chân núi đường vào mỏ quặng. Ch để xe ở lề đường rồi cùng M đi bộ vào mỏ quặng. Khi gần đến mỏ quặng thấy 03 củ bơm đặt cạnh nhau, trong đó có 02 củ có gắn đế bằng kim loại. Quan sát thấy không có người trông coi, cả hai bàn nhau tháo lấy đế bơm trước, lăn củ bơm xuống dưới để

lấy sau. Sau khi tháo xong một đế bơm ra khỏi củ bơm, Ch và M lăn củ bơm xuống hướng chân núi khoảng 50m rồi quay lại lấy đế bơm mang đến chỗ thu mua phế liệu của Mông Thị Th, sinh năm 1984, trú tại xóm S, xã Quang Trung huyện Trùng Khánh, cân được 54 kg. Th trả cho Ch và M 432.000 đồng. Nhận tiền xong, thấy trời đã tối, cả hai cùng nhau tìm mua ma túy về sử dụng và hẹn hôm sau vào trộm tiếp.

Khoảng 12 giờ ngày 18/5/2022, M đi bộ đến nhà Ch để cả hai cùng nhau đi trộm cắp, qua nói chuyện M nói "bây giờ không lấy trộm các củ bơm, đế máy bơm ở mỏ quặng thì không biết lấy ở đâu". Ch đồng ý. Cả hai mang theo túi công cụ hôm trước đến mỏ quặng tháo củ bơm hôm qua lăn xuống nhưng không được. Thấy trời gần tối, Ch, M đi lên chỗ 02 củ bơm để tháo lấy đế bơm và lấy ốc vít đã tháo mang đến chỗ Mông Thị Th bán được 495.000 đồng. Ch, M nhận tiền rồi đi mua ma túy về sử dụng và hẹn ngày hôm sau vào trộm tiếp.

Khoảng 12 giờ ngày 19/5/2022, M đi bộ lên nhà Ch để cùng nhau vào mỏ quặng trộm. Ch, M bàn nhau nếu lăn được cả hai củ bơm thì mang đi bán luôn. Sau đó, Ch và M đi xe mô tô đi vào mỏ quặng. Đến nơi để 2 củ bơm, cả hai dùng dụng cụ để tháo củ bơm ra để dễ vận chuyển hơn nhưng không được. Ch và M lăn 01 củ bơm xuống đến vị trí củ bơm lăn ngày 17/5/2022. Thấy củ bơm bên cạnh lăn dễ hơn, M nói củ bên cạnh lăn dễ hơn, lăn xuống dưới trước bán xong rồi quay lại lấy. Ch đồng ý, rồi cùng M lăn củ bơm bên cạnh xuống dưới được một đoạn thì bị công nhân mỏ quặng phát hiện.

Quá trình điều tra, ngày 19/5/2022, Cơ quan điều tra tạm giữ với Chung Văn Ch và Đàm Đình M 06 cờ lê bằng kim loại, 01 kìm bằng kim loại, 01 đục bằng kim loại; Ngày 20/5/2022, Cơ quan điều tra tạm giữ với Mông Thị Th 02 đế máy bơm nước, mỗi đế nặng 54 kg; Cơ quan điều tra cũng tạm giữ 01 củ bơm nặng 184 kg, 01 củ bơm nặng 193 kg và 01 xe mô tô nhãn hiệu TEAM 100 Kinlon màu nâu biển kiểm soát 11F4-2453 để phục vụ công tác điều tra.

Cơ quan điều tra ra văn bản yêu cầu định giá tài sản đối với những tài sản Chung Văn Ch, Đàm Đình M đã trộm cắp. Tại kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐGTS ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận:

TT	Tên tài sản cần định giá	Thời điểm định giá	Kết luận về giá tài sản của hội đồng
1	01 đế máy bơm, trọng lượng 54 kg	17/5/2022	486.000
2	01 đế máy bơm, trọng lượng 54 kg	18/5/2022	486.000
3	Ốc vít, trọng lượng 8 kg	18/5/2022	72.000
4	01 củ máy bơm, trọng lượng 184 kg	19/5/2022	1.656.000
5	01 củ máy bơm, trọng lượng 193 kg	19/5/2022	1.737.000
	Tổng		4.437.000

Ngoài ra, khoảng 13 giờ ngày 21/6/2022, Đàm Đình M đang đi bộ trong xóm Q, thấy xe mô tô biển kiểm soát 11F7-57xx của Đàm Đình S là người cùng xóm đang để ở cạnh đường. Quan sát xung quanh không có người, M đã lấy trộm xe mô tô trên mang đến chỗ thu mua phế liệu Vũ T ở xóm Phố T, xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh bán cho Nguyễn Thị Th được 800.000 đồng.

Ngày 22/6/2022, Cơ quan điều tra tạm giữ với Nguyễn Thị Th 01 xe mô tô nhãn hiệu Bestway biển kiểm soát 11F7-57xx để phục vụ công tác điều tra. Ngày 30/6/2022, Cơ quan điều tra ra văn bản yêu cầu định giá. Tại kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận giá trị xe mô tô Bestway tại thời điểm ngày 21/6/2022 là 800.000 đồng.

Như vậy, Đàm Đình M và Chung Văn Ch bàn bạc với nhau, cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản liên tục từ ngày 17/5/2022 đến ngày 19/5/2022 tại mỏ quặng của Công ty khoáng sản và thương mại T ở xóm S, xã Quang Trung, huyện Trùng Khánh. Chung Văn Ch có hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 4.437.000 đồng; Đàm Đình M có hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 5.237.000 đồng.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và những người làm chứng.

Qua điều tra xác minh, cơ quan điều tra đã trả tại 01 xe mô tô biển kiểm soát 11F4-24xx cho bà Đàm Thị Ng (mẹ Chung Văn Ch); 01 xe mô tô biển kiểm soát 11F7-57xx cho Đàm Đình S; trả lại cho Hoàng Văn M, người đại diện theo pháp luật Công ty khoáng sản và thương mại T 02 đế bằng kim loại, 01 củ máy bơm bằng kim loại nặng 184 kg và 01 củ máy bơm bằng kim loại nặng 193 kg là đúng quy định pháp luật.

Vật chứng còn lại của vụ án được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ra quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử vụ án.

Tại bản cáo trạng số 112/CT-VKSTK ngày 03 tháng 10 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố các bị cáo Đàm Đình M và Chung Văn Ch ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Đàm Đình M và Chung Văn Ch thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, người được ủy quyền ông Nguyễn Văn M xác nhận đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, ngoài ra cũng không đề nghị, yêu cầu bồi thường đối với các bị cáo;

Tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đàm Thị Ng trình bày: xe mô tô nhãn hiệu TEAM, biển kiểm soát 11F4 - 24xx là xe của bà, Ch sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội bà không biết. Nay bà đã nhận lại tài sản nên không đề nghị, yêu cầu bồi thường gì thêm đối với các bị cáo.

Tại Cơ quan Điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại Đàm Đình S xác nhận đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không đề nghị, yêu cầu bồi thường đối với các bị cáo; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền mà các bị cáo đã nhận từ việc bán tài sản trộm cắp có được và cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm;

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Đàm Đình M và Chung Văn Ch về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đàm Đình M và Chung Văn Ch phạm Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đàm Đình M. Xử phạt bị cáo M từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 21 (hai mươi mốt) tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Chung Văn Ch. Xử phạt bị cáo Ch từ 12 (mười hai) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 06 (sáu) chiếc cờ lê bằng kim loại, trong đó có các loại: 01 (một) cờ lê có 02 (hai) đầu, một đầu là 12 và một đầu 14, có màu nâu đã bị rỉ; 01 (một) cờ lê loại 16, có màu bạc nâu, trên thân có chữ "FORGED STEEL CHINA"; 01 (một) cờ lê có hai đầu, một đầu loại 17 và một đầu 19, có màu bạc, trên thân có chữ "YETI ASA Standard"; 01 (một) cờ lê loại 32, có màu bạc, trên thân có chữ "YETI ASA Standard"; 01 (một) cờ lê có màu nâu, đã bị rỉ, dài khoảng 40 centimet, trên thân cuốn bọc dây cao su trong diện khoảng 15 centimet, toàn bộ những chiếc cờ lê trên đều đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc kìm bằng kim loại, có màu nâu, đã bị rỉ, có chiều dài khoảng 20 centimet, đồ vật đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại, dài khoảng 15 centimet, có màu nâu, đã bị rỉ, đồ vật đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, người được ủy quyền của bị hại không có ý kiến gì tranh luận thêm. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét để các bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của các bị cáo Đàm Đình M và Chung Văn Ch. Cụ thể: Đàm Đình M và Chung Văn Ch đều là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Để có tiền mua ma túy sử dụng cả hai bàn bạc cùng nhau vào mỏ quặng thuộc xóm S, xã Quang Trung, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng của Công ty khoáng sản và thương mại T trộm cắp tài sản. Do tài sản là các củ máy bơm bằng kim loại có khối lượng nặng, không thể lấy đi một lúc được nên cả hai chia làm nhiều lần vào trộm cắp. Từ ngày 17/5/2022 đến ngày 19/5/2022, Đàm Đình M và Chung Văn Ch có hành vi trộm cắp 02 củ máy bơm, 02 đế máy bơm và ốc vít kim loại có giá trị 4.437.000 đồng của Công ty khoáng sản và thương mại T.

Ngoài ra, ngày 21/6/2022, tại xóm Q, xã Trung Phúc, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, Đàm Đình M có hành vi trộm cắp tài sản của Đàm Đình S có trị giá 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

Như vậy, Chung Văn Ch có hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 4.437.000 đồng; Đàm Đình M có hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 5.237.000 đồng .

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo*:* Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, được pháp luật bảo vệ. Hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo M, Ch nhận thức được việc làm của mình là sai, trái pháp luật nhưng do ham chơi dẫn đến lệ thuộc vào ma túy, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bán mua ma túy. Trong vụ án này, cả hai bị cáo cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cùng trực tiếp đi bán tài sản trộm cắp được để lấy tiền mua ma túy. Ngoài ra, ngày 21/6/2022, tại xóm Q, xã Trung Phúc, huyện Trùng Khánh,

tỉnh Cao Bằng, Đàm Đình M có hành vi trộm cắp tài sản của Đàm Đình S có trị giá 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng).

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Chung Văn Ch có hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 4.437.000 đồng; bị cáo Đàm Đình M có hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 5.237.000 đồng là tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội các bị cáo Đàm Đình M và Chung Văn Ch phạm Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố các bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Cả hai bị cáo Đàm Đình M và Chung Văn Ch đều nghiện ma túy, có nhân thân xấu. Đối với bị cáo Đàm Đình M, ngày 18/12/2018 bị Công an thành phố Cao Bằng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn hối cải; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đàm Đình M và Chung Văn Ch.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đàm Đình M và Chung Văn Ch phạm Tội trộm cắp tài sản và xử phạt bị cáo Đàm Đình M từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 21 (hai mươi mốt) tháng tù; xử phạt bị cáo Chung Văn Ch từ 12 (mười hai) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các nhận định khác:

Ngày 24/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu là đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Cụ thể:

- Trả lại 01 (một) xe mô tô có màu nâu, loại xe 02 bánh, nhãn hiệu TEAM, biển kiểm soát 11F4 -24xx, xe không có gương bên phải, không có chân dẫm, xe cũ có nhiều vết bị xước hư hỏng, đã qua sử dụng cho Đàm Thị Ng, sinh năm 1965 (trú tại: xóm T, xã Trung Phúc, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng);

- Trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu BESTWAY, màu sơn xanh, phần chắn bùn trước màu đỏ, xe không có gương chiếu hậu, không có yếm, phần sau có gắn giá thồ hàng bằng kim loại, thân xe nhiều phần có vết vỡ, xe mô tô biển kiểm soát 11F& -57xx, xe cũ đã qua sử dụng cho Đàm Đình S, sinh năm 1975 (trú tại xóm Q, xã Trung Phúc, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng);

- Trả lại 02 (hai) đế máy bơm bằng kim loại, hình chữ nhật, có kích thước (1,4 x 0,4) mét, có khối lượng 54 ki lô gam; 01 (một) củ máy bơm bằng kim loại, màu xanh dương, dạng hình trụ tròn, có đường kính khoảng 25 centimet, dài khoảng 100 centimet, có khối lượng 184 ki lô gam và 01 (một) củ máy bơm bằng kim loại, màu xanh dương, dạng hình trụ tròn, có đường kính khoảng 25 centimet, dài khoảng 80 centimet, có khối lượng 193 ki lô gam, toàn bộ tài sản đều đã qua sử dụng.

Đối với chị Mông Thị Th là người mua 02 đế máy bơm, ốc vít bằng kim loại và Nguyễn Thị Th là người mua xe mô tô đều không biết nguồn gốc do trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không xử lý đối với chị Th và chị Th1 là đúng theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173, ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có nguồn thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 06 (sáu) chiếc cờ lê bằng kim loại, trong đó có các loại: 01 (một) cờ lê có 02 (hai) đầu, một đầu là 12 và một đầu 14, có màu nâu đã bị rỉ; 01 (một) cờ lê loại 16, có màu bạc nâu, trên thân có chữ "FORGED STEEL CHINA"; 01 (một) cờ lê có hai đầu, một đầu loại 17 và một đầu 19, có màu bạc, trên thân có chữ "YETI ASA Standard"; 01 (một) cờ lê loại 32, có màu bạc, trên thân có chữ "YETI ASA Standard"; 01 (một) cờ lê có màu nâu, đã bị rỉ, dài khoảng 40 centimet, trên thân cuốn bọc dây cao su trong diện khoảng 15 centimet, toàn bộ những chiếc cờ lê trên đều đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc kìm bằng kim loại, có màu nâu, đã bị rỉ, có chiều dài khoảng 20 centimet, đồ vật đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại, dài khoảng 15 centimet, có màu nâu, đã bị rỉ, đồ vật đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, người được ủy quyền ông Nguyễn Văn M xác nhận đã nhận đủ tài sản bị trộm cắp và không đề nghị, yêu cầu bồi thường đối với các bị cáo. Đối với ốc vít không thu thập được ông cũng không đề nghị, yêu cầu bồi thường đối với các bị cáo; tại Cơ quan điều tra cũng như tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại Đàm Đình S xác nhận đã nhận đủ tài sản bị trộm cắp và không đề nghị, yêu cầu bồi thường đối với các bị

cáo; đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Mông Thị Th, Nguyễn Thị Th1 bỏ tiền mua các tài sản do trộm cắp được với các bị cáo, tuy nhiên những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo phải trả lại khoản tiền này và cũng không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường. Xét thấy đây là quyền tự định đoạt về tài sản của các bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo Đàm Đình M và Chung Văn Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo, các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đàm Đình M và Chung Văn Ch phạm Tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đàm Đình M;

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Chung Văn Ch.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đàm Đình M 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 14/7/2022;

Xử phạt bị cáo Chung Văn Ch 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 15/7/2022;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Đàm Đình M và Chung Văn Ch.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 06 (sáu) chiếc cờ lê bằng kim loại, trong đó có các loại: 01 (một) cờ lê có 02 (hai) đầu, một đầu là 12 và một đầu 14, có màu nâu đã bị rỉ; 01 (một) cờ lê loại 16, có màu bạc nâu, trên thân có chữ "FORGED STEEL CHINA"; 01 (một) cờ lê có hai đầu, một đầu loại 17 và một đầu 19, có màu bạc, trên thân có chữ "YETI ASA Standard"; 01 (một) cờ lê loại 32, có màu bạc, trên thân có chữ "YETI ASA Standard"; 01 (một) cờ lê có màu nâu, đã bị rỉ, dài khoảng 40 centimet, trên thân cuốn bọc dây cao su trong diện khoảng 15 centimet, toàn bộ những chiếc cờ lê trên đều đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc kìm bằng kim loại, có màu nâu, đã bị rỉ, có chiều dài khoảng 20 centimet, đồ vật đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại, dài khoảng 15 centimet, có màu nâu, đã bị rỉ, đồ vật đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Đàm Đình M và Chung Văn Ch, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, người được ủy quyền của bị hại ông Nguyễn Văn M, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đàm Thị Ng. Các bị cáo Đàm Đình M và Chung Văn Ch, người được ủy quyền của bị hại ông Nguyễn Văn M, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đàm Thị Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với bị hại Đàm Đình S, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Mông Thị Th, Nguyễn Thị Th1 vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Trùng Khánh;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện Trùng Khánh;
- Các bị cáo;
- Các bị hại;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Bế Thị Thùy Linh